

Số: 79/2022/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thu Hà;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;
Bà Lê Thị Mai.

Thư ký phiên họp: Ông Phan Nhật Phong, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Mai, Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 17/2022/QĐST-HC ngày 16/6/2022, Tòa án nhân dân tỉnh B đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 Luật Tổ tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”, giữa:

* **Người khởi kiện:** Ông Dương Văn T sinh năm 1965; Trú tại: xóm M, thôn D1, xã D, huyện H, tỉnh B.

* **Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh B;

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Dương Văn C sinh năm 1963; Địa chỉ: Số D4/24A, đường N, phường V, quận B1, thành phố H1;

2. Ông Dương Văn N1 sinh năm 1966; Địa chỉ: Số 34/3, đường số 7, phường 3, quận G, thành phố H1;

3. Ông Dương Văn Đ sinh năm 1967; Địa chỉ: Số 78/36B, khu phố 1, phường B1, quận B2, thành phố H1;

4. Ông Dương Văn T1 sinh năm 1970; Địa chỉ: thôn D1, xã D, huyện H, tỉnh B.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 28/6/2022, người khởi kiện là ông Dương Văn T kháng cáo đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 17/2022/QĐST-HC ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cho rằng căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện đã hết, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 17/2022/QĐST-HC ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng phúc thẩm thấy: Tại Biên bản ghi lời khai ngày 03/6/2022 và nội dung đơn kháng cáo, ông Dương Văn T đã khẳng định ông biết chính xác các ông C, Đ, N1, T1 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ tháng 10/2020 khi ông C và ông N1 từ miền Nam ra và nói chuyện với ông về việc đất đai. Mặc dù không gặp sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nào để thực hiện quyền khởi kiện theo quy định của pháp luật nhưng đến ngày 30/11/2021, Tòa án nhân dân tỉnh B mới nhận được đơn khởi kiện của ông Dương Văn T với yêu cầu xem xét, thu hồi và hủy 04 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh B cấp cho các ông Dương Văn C, Dương Văn Đ, Dương Văn T1 và Dương Văn N1 tại Quyết định số 151/QĐ-UB ngày 09/5/2021 là đã quá thời hạn 01 năm; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện vụ án đã hết. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh B căn cứ khoản 5 Điều 38; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 Luật Tổ tụng hành chính đình chỉ giải quyết vụ án với lý do đã hết thời hiệu khởi kiện là đúng quy định pháp luật.

Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Dương Văn T; cần giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án nhân dân tỉnh B.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Dương Văn T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Dương Văn T; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 17/2022/QĐST-HC ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

2. Về án phí: Ông Dương Văn T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hành chính phúc thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo Biên lai thu số 0000522 ngày 20/7/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh B, xác nhận ông T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh B;
- TAND tỉnh B;
- Cục THADS tỉnh B;
- Các đương sự (theo địa chỉ)
- Lưu Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(đã ký)

Vũ Thị Thu Hà